

PHỤ LỤC 2
Báo cáo tổng hợp kết quả thông qua Hội đồng nhân dân các cấp
(kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2024 của UBND Thành phố)

I. HUYỆN PHÚ XUYỀN

1. Về việc nhập xã Tri Trung và xã Hồng Minh thành xã Hồng Minh

TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Tri Trung	23	23	23	100	100	0	0	
2	HĐND xã Hồng Minh	24	24	24	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Phú Xuyên	33	33	33	100	100	0	0	

2. Về việc nhập xã Đại Thắng và xã Văn Hoàng thành xã Văn Hoàng

TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Đại Thắng	23	21	21	100	91.30	0	0	
2	HĐND xã Văn Hoàng	26	26	26	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Phú Xuyên	33	33	33	100	100	0	0	

3. Về việc nhập xã Nam Phong và xã Nam Triều thành xã Nam Phong

TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Nam Phong	23	22	22	100	95.65	0	0	
2	HĐND xã Nam Triều	24	24	24	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Phú Xuyên	33	33	33	100	100	0	0	

4. Về việc nhập xã Sơn Hà và xã Quang Trung thành xã Quang Hà

TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Sơn Hà	23	23	23	100	100	0	0	
2	HĐND xã Quang Trung	23	22	22	100	95.65	0	0	
3	HĐND huyện Phú Xuyên	33	33	33	100	100	0	0	

II. THỊ XÃ SƠN TÂY

1. Về việc nhập phường Lê Lợi, phường Ngô Quyền và phường Quang Trung thành phường Ngô Quyền

TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND thị xã Sơn Tây	33	30	30	100	90.91	0	0	

III. HUYỆN THANH OAI									
1. Về việc nhập xã Kim An, xã Kim Thư và thị trấn Kim Bài thành thị trấn Kim Bài									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND thị trấn Kim Bài	25	24	24	100	96.00	0	0	
2	HĐND xã Kim An	25	25	25	100	100	0	0	
3	HĐND xã Kim Thư	24	24	24	100	100	0	0	
4	HĐND huyện Thanh Oai	33	32	32	100	96.97	0	0	
2. Về việc nhập xã Cao Dương và xã Xuân Dương thành xã Cao Xuân Dương									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Cao Dương	26	24	24	100	92.31	0	0	
2	HĐND xã Xuân Dương	24	24	24	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Thanh Oai	33	32	32	100	96.97	0	0	
IV. QUẬN BA ĐÌNH									
1. Về việc nhập phường Nguyễn Trung Trực vào phường Trúc Bạch thành phường Trúc Bạch									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Ba Đình	33	32	32	100	96.97	0	0	
V. QUẬN HÀ ĐÔNG									
1. Về việc nhập 03 phường Quang Trung, Nguyễn Trãi, Yên Kiêu thành phường Quang Trung									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Hà Đông	33	33	33	100	100	0	0	
VI. HUYỆN QUỐC OAI									
1. Về việc nhập nguyên trạng Phượng Cách vào xã Yên Sơn thành xã Phượng Sơn									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Phượng Cách	24	22	22	100	91.67	0	0	

2	HĐND xã Yên Sơn	25	21	21	100	84.00	0	0	
3	HĐND huyện Quốc Oai	34	34	34	100	100	0	0	
2. Về việc nhập nguyên trạng Tân Hòa vào xã Cộng Hòa thành xã Cộng Hòa									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Tân Hòa	23	22	22	100	95.65	0	0	
2	HĐND xã Cộng Hòa	25	24	24	100	96.00	0	0	
3	HĐND huyện Quốc Oai	34	34	34	100	100	0	0	
3. Về việc nhập nguyên trạng Đại Thành và xã Tân Phú thành xã Hưng Đạo									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Đại Thành	24	20	20	100	83.33	0	0	
2	HĐND xã Tân Phú	23	23	23	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Quốc Oai	34	34	34	100	100	0	0	
4. Về việc nhập nguyên trạng Liệp Tuyết và xã Nghĩa Hương thành xã Liệp Nghĩa									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Liệp Tuyết	21	20	20	100	95.24	0	0	
2	HĐND xã Nghĩa Hương	25	24	24	100	96.00	0	0	
3	HĐND huyện Quốc Oai	34	34	34	100	100	0	0	
5. Về việc nhập nguyên trạng Thạch Thán vào xã thị trấn Quốc Oai thành thị trấn Quốc Oai									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND thị trấn Quốc Oai	25	23	23	100	92.00	0	0	
2	HĐND xã Thạch Thán	23	23	23	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Quốc Oai	34	34	34	100	100	0	0	
VII. QUẬN CẦU GIẤY									
1. Về việc điều chỉnh một phần phường Yên Hòa và một phần phường Dịch Vọng vào phường Quan Hoa									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Cầu Giấy	34	31	31	100	91.18	0	0	

2. Về việc điều chỉnh một phần phường Nghĩa Đô, một phần phường Dịch Vọng và một phần phường Dịch Vọng Hậu vào phường Nghĩa Tân									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Cầu Giấy	34	31	31	100	91.18	0	0	
VIII. HUYỆN BA VÌ									
1. Về việc nhập xã Châu Sơn, Tân Hồng, Phú Phương thành xã Phú Hồng									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Châu Sơn	25	25	25	100	100	0	0	
2	HĐND xã Phú Phương	25	23	23	100	92.00	0	0	
3	HĐND xã Tân Hồng	27	26	26	100	96.30	0	0	
4	HĐND huyện Ba Vì	38	38	38	100	100	0	0	
IX. HUYỆN THƯỜNG TÍN									
1. Về việc nhập xã Thư Phú vào xã Chương Dương thành xã Chương Dương									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Thư Phú	25	22	22	100	88.00	0	0	
2	HĐND xã Chương Dương	23	21	21	100	91.30	0	0	
3	HĐND huyện Thường Tín	34	33	33	100	97.06	0	0	
2. Về việc nhập xã Hiền Giang vào xã Hòa Bình thành xã Bình Giang									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Hiền Giang	21	21	21	100	100	0	0	
2	HĐND xã Hòa Bình	25	25	25	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Thường Tín	34	33	33	100	97.06	0	0	
3. Về việc nhập xã Liên Phương vào xã Hà Hồi thành xã Hà Liên									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Liên Phương	25	25	25	100	100	0	0	
2	HĐND xã Hà Hồi	27	27	27	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Thường Tín	34	33	33	100	97.06	0	0	

4. Về việc nhập xã Thống Nhất vào xã Vạn Điểm thành xã Vạn Nhất									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Thống Nhất	23	20	20	100	86.96	0	0	
2	HĐND xã Vạn Điểm	25	22	22	100	88.00	0	0	
3	HĐND huyện Thường Tín	34	33	33	100	97.06	0	0	
5. Về việc nhập xã Văn Phú vào thị trấn Thường Tín thành thị trấn Thượng Phúc									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Văn Phú	25	25	25	100	100	0	0	
2	HĐND TT Thường Tín	20	20	20	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Thường Tín	34	33	33	100	97.06	0	0	
6. Về việc nhập, điều chỉnh một phần xã Hòa Bình, xã Liên Phương vào xã Văn Bình									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Hòa Bình	25	25	25	100	100	0	0	
2	HĐND xã Liên Phương	25	25	25	100	100	0	0	
3	HĐND xã Văn Bình	26	26	26	100	100	0	0	
4	HĐND huyện Thường Tín	34	33	33	100	97.06	0	0	
7. Về việc nhập, điều chỉnh một phần xã Văn Bình, xã Hà Hồi, xã Nguyễn Trãi vào thị trấn Thường Tín									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Văn Bình	26	26	26	100	100	0	0	
2	HĐND xã Hà Hồi	27	27	27	100	100	0	0	
3	HĐND xã Nguyễn Trãi	24	24	24	100	100	0	0	
4	HĐND TT Thường Tín	20	20	20	100	100	0	0	
5	HĐND Huyện Thường Tín	34	33	33	100	97.06	0	0	
X. HUYỆN ỨNG HÒA									
1. Về việc nhập xã Viên Nội, Viên An và Hoa Sơn thành xã Hoa Viên									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Viên An	22	21	21	100	95.45	0	0	
2	HĐND xã Viên Nội	21	21	21	100	100	0	0	

3	HĐND xã Hoa Sơn	24	21	21	100	87.50	0	0	
4	HĐND huyện Ứng Hòa	33	33	33	100	100	0	0	
2. Về việc nhập xã Cao Thành, Sơn Công và Đồng Tiến thành xã Cao Sơn Tiến									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Cao Thành	24	23	23	100	95.83	0	0	
2	HĐND xã Sơn Công	25	25	25	100	100	0	0	
3	HĐND xã Đồng Tiến	24	23	23	100	95.83	0	0	
4	HĐND huyện Ứng Hòa	33	33	33	100	100	0	0	
3. Về việc nhập xã Vạn Thái, Hòa Xá và Hòa Nam thành xã Thái Hòa									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Vạn Thái	27	26	26	100	96.3	0	0	
2	HĐND xã Hòa Xá	24	23	23	100	95.83	0	0	
3	HĐND xã Hòa Nam	26	26	26	100	100	0	0	
4	HĐND huyện Ứng Hòa	33	33	33	100	100	0	0	
4. Về việc nhập xã Đội Bình, Lưu Hoàng và Hồng Quang thành xã Bình Lưu Quang									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Đội Bình	24	22	22	100	91.67	0	0	
2	HĐND xã Lưu Hoàng	23	23	23	100	100	0	0	
3	HĐND xã Hồng Quang	21	21	21	100	100	0	0	
4	HĐND huyện Ứng Hòa	33	33	33	100	100	0	0	
5. Về việc nhập xã Trầm Lộng và Hòa Lâm thành xã Trầm Lộng									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Trầm Lộng	19	18	18	100	94.74	0	0	
2	HĐND xã Hòa Lâm	24	24	24	100	100	0	0	
4	HĐND huyện Ứng Hòa	33	33	33	100	100	0	0	

XI. HUYỆN MỸ ĐỨC									
1. Về việc nhập nguyên trạng xã Mỹ Thành vào xã Bột Xuyên thành xã Mỹ Xuyên.									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Mỹ Thành	25	25	25	100	100	0	0	
2	HĐND xã Bột Xuyên	25	24	24	100	96.00	0	0	
3	HĐND huyện Mỹ Đức	32	30	30	100	93.75	0	0	
2. Về việc nhập nguyên trạng xã Đốc Tín vào xã Vạn Kim thành xã Vạn Tín.									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Đốc Tín	23	23	23	100	100	0	0	
2	HĐND xã Vạn Kim	23	21	21	100	91.30	0	0	
3	HĐND huyện Mỹ Đức	32	30	30	100	93.75	0	0	
XII. QUẬN HAI BÀ TRUNG									
1. Về việc nhập phường Đồng Nhân và phường Đồng Mác thành phường Đồng Nhân									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Hai Bà Trưng	33	32	32	100	96.97	0	0	
2. Về việc nhập phường Quỳnh Lôi và phường Bạch Mai thành phường Bạch Mai									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Hai Bà Trưng	33	32	32	100	96.97	0	0	

3. Về việc nhập, điều chỉnh một phần phường Cầu Dền và phường Bách Khoa									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Hai Bà Trưng	33	32	32	100	96.97	0	0	
4. Về việc nhập, điều chỉnh một phần phường Cầu Dền và phường Thanh Nhân									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Hai Bà Trưng	33	32	32	100	96.97	0	0	
XIII. HUYỆN PHÚC THỌ									
1. Về việc nhập xã Thọ Lộc và xã Tích Giang thành xã Tích Lộc									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Thọ Lộc	22	21	21	100	95.45	0	0	
2	HĐND xã Tích Giang	24	23	23	100	95.83	0	0	
3	HĐND huyện Phúc Thọ	33	33	33	100	100	0	0	
2. Về việc nhập xã Phúc Hòa và thị trấn Phúc Thọ, giữ nguyên tên gọi thị trấn Phúc Thọ									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Phúc Hòa	23	23	23	100	100	0	0	
2	HĐND thị trấn Phúc Thọ	26	25	25	100	96.15	0	0	
3	HĐND huyện Phúc Thọ	33	33	33	100	100	0	0	

3. Về việc nhập xã Vân Hà và xã Vân Nam thành xã Nam Hà

TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Vân Hà	21	20	20	100	95	0	0	
2	HĐND xã Vân Nam	23	22	22	100	95.65	0	0	
3	HĐND huyện Phúc Thọ	33	33	33	100	100	0	0	

4. Về việc nhập xã Thương Cốc và xã Long Xuyên thành xã Long Thương

TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Thượng Cốc	24	24	24	100	100	0	0	
2	HĐND xã Long Xuyên	24	23	23	100	95.83	0	0	
3	HĐND huyện Phúc Thọ	33	33	33	100	100	0	0	

XIV. HUYÊN CHƯƠNG MỸ

1. Về việc hợp nhất xã Đồng Phú và xã Hồng Phong thành xã Hồng Phú

TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Đồng Phú	23	23	23	100	100	0	0	
2	HĐND xã Hồng Phong	24	24	24	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Chương Mỹ	38	36	36	100	94.74	0	0	

2. Về việc hợp nhất xã Phú Nam An và xã Hòa Chính thành xã Hòa Phú

TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Phú Nam An	23	22	22	100	95.65	0	0	
2	HĐND xã Hòa Chính	24	24	24	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Chương Mỹ	38	36	36	100	94.74	0	0	

XV. HUYÊN THẠCH THẤT

1. Về việc sáp nhập xã Canh Nậu, xã Di Nậu thành xã Lam Sơn

TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Canh Nậu	28	28	28	100	100	0	0	
2	HĐND xã Dị nậu	24	24	24	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Thạch Thất	31	31	31	100	100	0	0	

2. Về việc sáp nhập xã Chàng Sơn, xã Thạch Xá thành xã Thạch Xá

TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Chàng Sơn	24	22	22	100	91.67	0	0	
2	HĐND xã Thạch Xá	22	19	19	100	86.36	0	0	
3	HĐND huyện Thạch Thất	31	31	31	100	100	0	0	
3. Về việc sáp nhập thành Bình Phú, xã Hữu Bằng thành xã Quang Trung									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Bình Phú	25	25	25	100	100	0	0	
2	HĐND xã Hữu Bằng	27	26	26	100	96.30	0	0	
3	HĐND huyện Thạch Thất	31	31	31	100	100	0	0	

XVI. QUẬN THANH XUÂN									
1. Về việc nhập phường Kim Giang và phường Hạ Đình thành phường Hạ Đình									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Thanh Xuân	30	29	29	100	96.67	0	0	
2. Về việc nhập phường Thanh Xuân Bắc và phường Thanh Xuân Nam thành phường Thanh Xuân Bắc									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Thanh Xuân	30	29	29	100	96.67	0	0	
XVII. QUẬN ĐỒNG ĐA									
1. Về việc nhập phường Khâm Thiên và phường Trung Phụng thành phường Khâm Thiên									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Đống Đa	35	32	32	100	91.43	0	0	
2. Về việc điều chỉnh một phần phường Ngã Tư Sở vào phường Khương Thượng thành phường Khương Thượng									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Đống Đa	35	32	32	100	91.43	0	0	
3. Về việc điều chỉnh một phần phường Ngã Tư Sở vào phường Thịnh Quang thành phường Thịnh Quang									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Đống Đa	35	32	32	100	91.43	0	0	

4. Về việc điều chỉnh một phần phường Trung Tự vào phường Phương Liên thành phường Phương Liên - Trung Tự									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Đống Đa	35	32	32	100	91.43	0	0	
5. Về việc điều chỉnh một phần phường Trung Tự vào phườngKim Liên thành phường Kim Liên									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Đống Đa	35	32	32	100	91.43	0	0	
6. Về việc nhập phườngVăn Miếu và phường Quốc Tử Giám thành phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Đống Đa	35	32	32	100	91.43	0	0	
XVIII. QUẬN LONG BIÊN									
1. Về việc điều chỉnh một phần phường Sài Đồng vào phường Phúc Đồng thành phường Phúc Đồng									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Long Biên	34	33	33	100	97.06	0	0	
2. Về việc điều chỉnh một phần phường Sài Đồng vào phường Phúc Lợi thành phường Phúc Lợi									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND quận Long Biên	34	33	33	100	97.06	0	0	

XIX. HUYỆN GIA LÂM									
1. Về việc nhập xã Trung Mậu và xã Phù Đồng thành xã Phù Đồng									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Trung Mậu	25	25	25	100	100	0	0	
2	HĐND xã Phù Đồng	27	27	27	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Gia Lâm	34	33	33	100	97.06	0	0	
2. Về việc nhập xã Đình Xuyên và xã Dương Hà thành xã Thiên Đức									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Đình Xuyên	26	26	26	100	100	0	0	
2	HĐND xã Dương Hà	25	25	25	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Gia Lâm	34	33	33	100	97.06	0	0	
3. Về việc nhập xã Yên Viên và thị trấn Yên Viên thành thị trấn Yên Viên									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Yên Viên	27	27	27	100	100	0	0	
2	HĐND thị trấn Yên Viên	26	26	26	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Gia Lâm	34	33	33	100	97.06	0	0	
4. Về việc nhập xã Phú Thị và xã Kim Sơn thành xã Phú Sơn									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Phú Thị	25	25	25	100	100	0	0	
2	HĐND xã Kim Sơn	27	26	26	100	96.30	0	0	
3	HĐND huyện Gia Lâm	34	33	33	100	97.06	0	0	

5. Về việc nhập xã Văn Đức và xã Kim Lan thành xã Kim Đức									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Văn Đức	26	25	25	100	96.15	0	0	
2	HĐND xã Kim Lan	24	24	24	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Gia Lâm	34	33	33	100	97.06	0	0	
6. Về việc nhập xã Bát Tràng và xã Đông Dư thành xã Bát Tràng									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Bát Tràng	26	26	26	100	100	0	0	
2	HĐND xã Đông Dư	25	25	25	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Gia Lâm	34	33	33	100	97.06	0	0	
7. Về việc điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính xã, thị trấn và tên đơn vị hành chính mới sau điều chỉnh									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Dương Xá	28	27	27	100	96.43	0	0	
2	HĐND thị trấn Trâu Quỳ	26	25	25	100	96.15	0	0	
3	HĐND xã Đa Tốn	26	26	26	100	100	0	0	
4	HĐND xã Kiêu Kỵ	26	26	26	100	100	0	0	
5	HĐND huyện Gia Lâm	34	33	33	100	97.06	0	0	
XX. HUYỆN MÊ LINH									
1. Về việc nhập xã Liên Mạc và Vạn Yên thành xã Liên Mạc									
TT	Tên đơn vị hành chính	Tổng số đại biểu HĐND	Số đại biểu dự họp	Số đại biểu đồng ý	Tỷ lệ (% trên số đại biểu dự họp)	Tỷ lệ (% trên số đại biểu)	Số đại biểu dự họp không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	HĐND xã Vạn Yên	24	24	24	100	100	0	0	
2	HĐND xã Liên Mạc	28	28	28	100	100	0	0	
3	HĐND huyện Mê Linh	32	32	32	100	100	0	0	